

Số: 257 /BC-ĐLDK

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2018)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty niêm yết: Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần.
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (024) 22210288 Fax: (024) 22210388 Email: quanlycodong@pvpower.vn
- Vốn điều lệ: 23.418.716.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: POW

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	26/06/2018	Thông qua các nội dung đề cập trong Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất năm 2018.
2	60/NQ-ĐHĐCĐBT	23/11/2018	Thông qua các nội dung đề cập trong Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
A	Thành viên đương nhiệm					
1	Ông Hồ Công Kỳ	CT. HĐQT	26/06/2018	18	100%	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
2	Ông Lê Như Linh	Thành viên	01/12/2018	02	100%	Ngày 23/11/2018 trúng cử thành viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Hữu Quý	Thành viên	26/06/2018	18	100%	
4	Ông Vũ Huy An	Thành viên	26/06/2018	18	100%	
5	Ông Phạm Xuân Trường	Thành viên	26/06/2018	18	100%	
B	Thành viên đã mãn nhiệm					
1	Ông Nguyễn Xuân Hòa	Thành viên	01/12/2018	16	100%	Chuyển công tác

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị đã hoàn thành nhiệm vụ chỉ đạo và giám sát đối với Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP (PV Power) thông qua việc:

2.1. Thường xuyên tổ chức, chủ trì, đồng chủ trì, tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, của Ban Tổng giám đốc, cụ thể:

- Hội đồng quản trị đã tổ chức 18 cuộc họp Hội đồng quản trị vào các ngày: 26/06/2018, 06/07/2018, 24/07/2018, 02/08/2018, 09/08/2018, 15/08/2018, 24/08/2018, 20/09/2018, 02/10/2018, 08/10/2018, 12/10/2018, 29/10/2018, 08/11/2018, 1/12/2018, 27/12/2018. 100% số lượng thành viên HĐQT trực tiếp tham gia cuộc họp.

- Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường vào ngày 23/11/2018. 100% số lượng thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp tham gia cuộc họp.

- Chủ trì, đồng chủ trì nhiều cuộc họp quan trọng liên quan đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng, tài chính, tổ chức nhân sự, tái cấu trúc... của Tổng công ty.

- Tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ của Ban Tổng giám đốc Tổng công ty.

2.2. Xem xét các báo cáo, các đề xuất đánh giá của Ban kiểm soát và từ bộ phận giúp việc về hoạt động của PV Power và các đơn vị thành viên.

2.3. Trao đổi, làm rõ, yêu cầu giải trình đối với Ban Tổng giám đốc về việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; đồng thời phân cấp, phân định trách nhiệm rõ ràng giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc phù hợp với các quy định hiện hành.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Căn cứ quy định tại Điều 17 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, Điều lệ tổ chức và hoạt động của PV Power và quy chế nội bộ về quản trị công ty của PV Power thì việc thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị là không bắt buộc. Vì vậy, cho đến thời điểm này Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị đã thành lập Ban Kiểm soát nội bộ để tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý điều hành trong PV Power, giúp Hội đồng quản trị kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và hạn chế, khắc phục các sai sót, vi phạm, rủi ro, kém hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/NQ-ĐLDK	26/06/2018	Nghị quyết thông qua kết quả cuộc họp Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 lần thứ nhất của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP
2	40/QĐ-ĐLDK	06/07/2018	Quyết định thay đổi tên các Chi nhánh Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần
3	09/NQ-ĐLDK	24/07/2018	Thông qua phương án tạm phân phối lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2018 của Công ty mẹ Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam
4	158/QĐ-ĐLDK	02/08/2018	Quy chế ban hành văn bản quản lý nội bộ của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần
5	261/QĐ-ĐLDK	09/08/2018	Quy chế đánh giá hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của các đơn vị thành viên Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần
6	22/NQ-ĐLDK	15/08/2018	Thông qua nội dung công bố thông tin của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần
7	357/QĐ-ĐLDK	24/08/2018	Quy chế tổ chức hoạt động của Chi nhánh Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần - Công ty Nhập khẩu và Phân phối Than Điện lực Dầu khí

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
8	358/QĐ-ĐLĐK	24/08/2018	Quy chế tổ chức hoạt động của Chi nhánh Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần - Công ty Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch
9	359/QĐ-ĐLĐK	24/08/2018	Quy chế tổ chức hoạt động của Chi nhánh Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần - Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau
10	360/QĐ-ĐLĐK	24/08/2018	Quy chế tổ chức hoạt động của Chi nhánh Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần - Công ty Điện lực Dầu khí Hà Tĩnh
11	38/NQ-ĐLĐK	20/09/2018	Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần
12	43/NQ-ĐLĐK	02/10/2018	Thông qua danh mục hồ sơ đăng ký và phương thức xác định giá dự kiến niêm yết cho ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu POW trên HOSE
13	46/NQ-ĐLĐK	08/10/2018	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần
14	51/NQ-ĐLĐK	12/10/2018	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông và ngày dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018
15	55/NQ-ĐLĐK	29/10/2018	Thông qua nội dung công bố thông tin của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần
16	56/NQ-ĐLĐK	08/11/2018	Thông qua chương trình và tài liệu Đại hội đồng cổ đông bất thường Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần
17	689/QĐ-ĐLĐK	01/12/2018	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Công ty cổ phần
18	67/NQ-ĐLĐK	27/12/2018	Tạm thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
A	Thành viên đương nhiệm					
1	Vũ Quốc Hải	Trưởng BKS	26/06/2018	14	100%	
2	Lý Thị Thu Hương	Thành viên BKS	26/06/2018	14	100%	
3	Vũ Thị Ngọc Dung	Thành viên BKS	26/06/2018	14	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Hội đồng quản trị TCT đã tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2018; Đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến công tác tái cấu trúc, cổ phần hóa, sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp, kiện toàn bộ máy tổ chức tại các đơn vị thành viên, sắp xếp bổ nhiệm, tái bổ nhiệm cán bộ, lao động tiền lương, thưởng tại các đơn vị thành viên và TCT, thông qua sửa đổi, bổ sung chức năng nhiệm vụ của một số ban chức năng; Ban hành các quy chế, quy định, công văn liên quan đến mọi mặt hoạt động điều hành sản xuất tại TCT.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý theo quy định hoặc đột xuất để xử lý những đề xuất hoặc vướng mắc trong quá trình điều hành hoạt động SXKD của TCT.

- Tổng giám đốc Tổng Công ty đã tổ chức các cuộc họp giao ban TCT định kỳ (2 tuần 1 lần) để chỉ đạo hoạt động của Tổng Công ty, triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Tập đoàn DKVN, ĐHĐCĐ và của Hội đồng quản trị. Ngoài ra đã tổ chức các cuộc họp chuyên đề để xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành hoạt động của TCT.

- Công tác ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc nhìn chung phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty, phù hợp với các quy định phân cấp theo thẩm quyền. Chấp hành nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp HĐQT thường kỳ hàng quý theo quy định, tham gia các cuộc họp đột xuất của HĐQT, TGD. Tại các cuộc họp đã đóng góp ý kiến về nội dung, chất lượng, kết quả các hoạt động của HĐQT, ban TGD và những vấn đề được xin ý kiến. Đồng thời đã đưa ra các kiến nghị, giải pháp, đề xuất nhằm xử lý các tồn tại bất cập, đóng góp vào việc hoàn thành các chỉ tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

- Chủ động thực hiện kế hoạch kiểm tra giám sát đã được phê duyệt, thông báo tới HĐQT, Ban TGD và đơn vị được kiểm soát biết nội dung chi tiết, thời gian và địa điểm kiểm soát để HĐQT, Ban TGD biết và phối hợp với Ban kiểm soát.

- Kết thúc các hoạt động kiểm soát, Ban kiểm soát đã tổng hợp đánh giá nhận xét, đề xuất kiến nghị trực tiếp về từng nội dung kiểm soát, từng đối tượng kiểm soát. Kịp thời thông tin những nội dung và kết quả kiểm soát với HĐQT và Ban TGD để cùng phối hợp xử lý nhằm vì mục tiêu phát triển chung của TCT.

- Ban kiểm soát tuyệt đối tuân thủ các quyết định, chỉ đạo của ĐHĐCĐ và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. Trong hoạt động kiểm soát và phối hợp với HĐQT, Ban TGD, Ban kiểm soát luôn tôn trọng quyền và trách nhiệm của HĐQT, và Ban TGD. Không tham gia biểu quyết, quyết định những nội dung không thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát, hoàn toàn tuân thủ các quy định của pháp luật khi triển khai hoạt động của mình.

- Hội đồng quản trị, Ban TGD đã tạo đầy đủ các điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện công tác kiểm soát theo kế hoạch đã đề ra. Tổ chức tiếp nhận thông tin, kết quả hoạt động của Ban kiểm soát ngay sau khi nhận được báo cáo kết quả kiểm soát. Triển khai chỉ đạo các đối tượng kiểm soát khắc phục và/hoặc chấn chỉnh theo những đề xuất kiến nghị mà Ban kiểm soát đã nêu ra.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Ngoài việc hoạt động theo quy định của Pháp luật, quy chế quy định của TCT, các kiểm soát viên tham gia các hội nghị, hội thảo chuyên đề do TCT tổ chức nhằm tự nâng cao năng lực chuyên môn về các lĩnh vực sản xuất kinh doanh điện năng. Tham gia các chuyên công tác tìm hiểu thị trường, học tập kinh nghiệm của các đối tác trong mô hình quản lý các nhà máy điện và thị trường điện. Tham gia các chương trình, khóa học đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ do TCT tổ chức. Tham gia các sự kiện khác do các tổ chức chính trị xã hội của Tập đoàn, của TCT tổ chức.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Năm 2018, các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc chưa tham gia khóa đào tạo về quản trị công ty. Tổng công ty sẽ nghiên cứu và triển khai tổ chức chương trình đào tạo về quản trị công ty theo quy định vào thời gian tới.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh Sách về người có liên quan của Tổng công ty:

Chi tiết Phụ lục 1 đính kèm

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Chi tiết Phụ lục 2 đính kèm

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

- Giao dịch với Tổng công ty Khí Việt Nam - Công ty cổ phần (PV Gas): mua bán nhiên liệu khí, là công ty có Ông Lê Như Linh - Tổng giám đốc PV Power, nguyên là Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Khí Việt Nam trong giai đoạn: T12/2013-T11/2018.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Chi tiết Phụ lục 3 đính kèm

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Chi tiết Phụ lục 4 đính kèm

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT TCT;
- TGĐ TCT;
- BKS TCT;
- Các Ban TCKT&KT, TCNS, KTKH, VP, KSNB;
- Lưu: VT, PCQHCB, HĐQT.

11



Hồ Công Kỳ

PHỤ LỤC 1
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Ông Hồ Công Kỳ	Chủ tịch HĐQT	26/06/2018		
2	Ông Lê Như Linh	Thành viên HĐQT kiêm TGD	01/12/2018		TV HĐQT mới đắc cử
3	Ông Nguyễn Hữu Quý	Thành viên HĐQT	26/06/2018		
4	Ông Vũ Huy An	Thành viên HĐQT	26/06/2018		
5	Ông Phạm Xuân Trường	Thành viên HĐQT	26/06/2018		
6	Ông Vũ Quốc Hải	Trưởng BKS	26/06/2018		
7	Bà Lý Thị Thu Hương	Thành viên BKS	26/06/2018		
8	Bà Vũ Thị Ngọc Dung	Thành viên BKS	26/06/2018		
9	Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích	Phó TGD	03/07/2018		
10	Ông Nguyễn Duy Giang	Phó TGD	03/07/2018		
11	Ông Hoàng Văn Nghiệp	Phó TGD	03/07/2018		
12	Ông Nguyễn Mạnh Tường	Phó TGD	03/07/2018		
13	Ông Phan Đại Thành	Phó TGD	03/07/2018		
14	Ông Nguyễn Minh Đạo	Phó TGD	03/07/2018		
15	Ông Nguyễn Ngọc Hà	Người được UQ CBTT	10/08/2018		
16	Bà Hà Thị Minh Nguyệt	Kế toán trưởng	03/07/2018		
17	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối của PV Power			
18	Công ty CP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	Công ty PV Power nắm quyền kiểm soát, chi phối			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
19	Công ty CP Thủy điện ĐakDrink	Công ty PV Power nắm quyền kiểm soát, chi phối			
20	Công ty CP Thủy điện Hòa Na	Công ty PV Power nắm quyền kiểm soát, chi phối			
21	Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	Công ty PV Power nắm quyền kiểm soát, chi phối			
22	Công ty CP Máy - Thiết bị Dầu khí	Công ty PV Power nắm quyền kiểm soát, chi phối			
23	Công ty CP Thủy điện Nậm Chiến	Công ty liên doanh, liên kết của PV Power			
24	Công ty CP Năng lượng Sông Hồng	Công ty liên doanh, liên kết của PV Power			
25	Ông Nguyễn Xuân Hòa	TV HĐQT kiêm TGD	26/06/2018	01/12/2018	Miễn Nhiệm

PHỤ LỤC 2

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỐ ĐỒNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN)	Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối của PV Power	0100681592	18 Láng Hạ, Thành công, Ba Đình, Hà Nội	6 tháng cuối năm 2018			-PV Power thu PVN giá trị sản phẩm phân phối 500 kV -PV Power mua khí cho PVN -PV Power trả phí quản lý
2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (NT2)	Công ty PV Power nắm quyền kiểm soát, chi phối	3600897316	Ấp 3, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai	6 tháng cuối năm 2018			PV Power thu tiền cổ tức NT2 chi trả cho các cổ đông
3	CTCP Thủy điện Hòa Na	Công ty PV Power nắm quyền kiểm soát, chi phối	2900797430	Tầng 9 toàn nhà dầu khí Nghệ An, số 7, đường Quang Trung, Phường Quang Trung, Tp. Vinh, Tỉnh Nghệ An	6 tháng cuối năm 2018			PV Powe thu phí bảo lãnh các khoản vay tại các TCTD

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
4	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam (PVPS)	Công ty PV Power nắm quyền kiểm soát, chi phối	0102560459	Tầng 7, Tòa nhà HH3, KĐT Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội	6 tháng cuối năm 2018			<ul style="list-style-type: none"> - PV Power thu tiền cổ tức PVPS chi trả cho các cổ đông - PVPower ứng trước dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng cho PVPS
5	CTCP Máy - Thiết bị Dầu khí (PV Machino)	Công ty PV Power nắm quyền kiểm soát, chi phối	0101394512	Số 8 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội	6 tháng cuối năm 2018			PV Power thu tiền cổ tức PVMachino chi trả cho các cổ đông

PHỤ LỤC 3

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Họ tên	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Hồ Công Kỳ	Chủ tịch HĐQT	53.100	0,0023%	
1.1	Hồ Thị Huân		0	0%	Mẹ đẻ
1.2	Nguyễn Thị Thành		0	0%	Vợ
1.3	Hồ Thùy Linh		0	0%	Con đẻ
1.4	Hồ Công Quân		0	0%	Con đẻ
1.5	Hồ Thị Thường		0	0%	Chị ruột
1.6	Hồ Thị Phú		0	0%	Chị ruột
1.7	Hồ Thị Lân		0	0%	Em ruột
1.8	Hồ Thị Mẫn		0	0%	Em ruột
1.9	Hồ Thị Thuận		0	0%	Em ruột
1.10	Hồ Việt Lợi		0	0%	Anh rể
1.11	Hồ Thị Xuân		0	0%	Chị dâu
1.12	Hồ Xuân Đức		0	0%	Em rể
1.13	Đậu Ngọc Sơn		0	0%	Em rể
1.14	Lê Văn Đương		0	0%	Em rể
2	Lê Như Linh	TV HĐQT, Tổng giám đốc	0	0%	Thành viên HĐQT mới đắc cử
2.1	Nguyễn Minh Tâm		0	0%	Mẹ đẻ
2.2	Lê Phương Liên		0	0%	Vợ
2.3	Lê Phương Uyên		0	0%	Con đẻ
2.4	Lê Linh Chi		0	0%	Con đẻ
2.5	Lê Thị Thiên Lý		0	0%	Em ruột
2.6	Nguyễn Tiến Dũng		0	0%	Em rể
2.7	Lê Thị Lan Hương		0	0%	Em ruột
2.8	Phạm Khánh Đức		0	0%	Em rể
2.9	Lê Thị Minh Phương		0	0%	Em ruột
2.10	Nguyễn Dương Tuấn Anh		0	0%	Em rể
2.11	Lê Thị Minh Huyền		0	0%	Em ruột
2.12	Nguyễn Long		0	0%	Em rể
3	Vũ Huy An	TV HĐQT	54.300	0,0023%	
3.1	Trần Thị Hà		0	0%	Vợ
3.2	Vũ Thị Thanh Nga		0	0%	Con đẻ
3.3	Vũ Mỹ Linh		0	0%	Con đẻ
3.4	Vũ Thị Sợi		0	0%	Chị ruột
3.5	Vũ Thị Lụa		0	0%	Chị ruột
3.6	Vũ Thị Liên		0	0%	Em ruột
3.7	Vũ Huy Ninh		0	0%	Em ruột
3.8	Vũ Thị Dung		0	0%	Em ruột
3.9	Trần Ngọc Hưng		0	0%	Anh rể

STT	Họ tên	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.10	Đỗ Xuân Nhiên		0	0%	Em rể
3.11	Phạm Xuân Lâm		0	0%	Em rể
3.12	Vũ Thị Hằng		0	0%	Em dâu
4	Nguyễn Hữu Quý	TV HĐQT	4.700	0,0002%	
4.1	Nguyễn Thị Bích Thủy		0	0%	Vợ
4.2	Nguyễn Phương Duy		0	0%	Con đẻ
4.3	Nguyễn Duy Đăng		0	0%	Con đẻ
4.4	Nguyễn Hữu Hiếu		0	0%	Em ruột
4.5	Lê Thị Ý Nhi		0	0%	Em dâu
5	Phạm Xuân Trường	TV HĐQT	23.100	0,0010%	
5.1	Phạm Ngọc Luân		0	0%	Bố đẻ
5.2	Vũ Thị Hạt		0	0%	Mẹ đẻ
5.3	Phạm Thị Sinh		0	0%	Vợ
5.4	Phạm Thanh Cường		0	0%	Con đẻ
5.5	Phạm Hồng Nhung		0	0%	Con đẻ
5.6	Phạm Thị Lý		0	0%	Chị ruột
5.7	Phạm Tiến Thành		0	0%	Em ruột
5.8	Phạm Hồng Quảng		0	0%	Em ruột
5.9	Phạm Ngọc Bích		0	0%	Em ruột
5.10	Phạm Ngọc Loan		0	0%	Em ruột
5.11	Trần Ngọc Quỳnh		0	0%	Anh rể
5.12	Nguyễn Thị Kim Chinh		0	0%	Em dâu
5.13	Hồ Thị Kim Oanh		0	0%	Em dâu
5.14	Phạm Văn Huỳnh		0	0%	Em rể
5.15	Lê Minh Trung		0	0%	Em rể
6	Vũ Quốc Hải	Trưởng Ban kiểm soát	2.900	0,0001%	
6.1	Vũ Văn Thanh		0	0%	Bố đẻ
6.2	Nguyễn Thị Thảo		0	0%	Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Thị Ngân Hà		0	0%	Vợ
6.4	Vũ Thùy Linh		0	0%	Con đẻ
6.5	Vũ Hương Ly		0	0%	Con đẻ
6.6	Vũ Thị Kim Anh		0	0%	Em ruột
6.7	Bùi Xuân Vịnh		0	0%	Em rể
6.8	Vũ Hồng Sơn		0	0%	Em ruột
6.9	Nguyễn Thị Hòa		0	0%	Em dâu
7	Vũ Thị Ngọc Dung	Thành viên BKS	25.200	0,0011%	
7.1	Viết Thị Thúy Khuê		0	0%	Mẹ đẻ
7.2	Nguyễn Trần Hải		0	0%	Chồng
7.3	Nguyễn Việt Hoàng		0	0%	Con đẻ
7.4	Nguyễn Việt Dũng		0	0%	Con đẻ
7.5	Vũ Thị Ngọc Lan		0	0%	Em ruột

STT	Họ tên	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Lý Thị Thu Hương	Thành viên BKS	5.700	0,0002%	
8.1	Lý Trường Phương		0	0%	Bố đẻ
8.2	Trần Thị Châu		0	0%	Mẹ đẻ
8.3	Nguyễn Văn Bách		0	0%	Chồng
8.4	Nguyễn Thành Vinh		0	0%	Con đẻ
8.5	Nguyễn Lam Thanh		0	0%	Con đẻ
8.6	Lý Thị Huệ		0	0%	Em ruột
9	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Phó Tổng giám đốc	41.705	0,0018%	
9.1	Nguyễn Thị Năm		0	0%	Mẹ đẻ
9.2	Hà Hồng Thái		0	0%	Chồng
9.3	Hà Linh Lan		0	0%	Con đẻ
9.4	Hà Thái An		0	0%	Con đẻ
9.5	Hà Thái Bảo		0	0%	Con đẻ
9.6	Nguyễn Bảo Ngọc		0	0%	Anh ruột
9.7	Nguyễn Văn Hải		0	0%	Anh ruột
9.8	Nguyễn Thị Hà		0	0%	Chị ruột
9.9	Nguyễn Thị Thanh Sơn		0	0%	Chị ruột
9.10	Nguyễn Chân Vượng		0	0%	Anh rể
9.11	Nguyễn Ngọc Nga		0	0%	Chị dâu
9.12	Phạm Đức Hồng		0	0%	Anh rể
9.13	Phạm Thị Thanh Hương		0	0%	Chị dâu
9.14	Nguyễn Thị Loan		0	0%	Chị dâu
10	Nguyễn Duy Giang	Phó Tổng giám đốc	22.000	0,0009%	
10.1	Nguyễn Duy Đào		0	0%	Bố đẻ
10.2	Tăng Thị Chi		0	0%	Mẹ đẻ
10.3	Nguyễn Thị Hà		0	0%	Vợ
10.4	Nguyễn Duy Tùng		0	0%	Con đẻ
10.5	Nguyễn Duy Bảo		0	0%	Con đẻ
10.6	Nguyễn Hồng Cẩm		0	0%	Chị ruột
10.7	Nguyễn Duy Tú		0	0%	Anh ruột
10.8	Trần Ngọc Hùng		0	0%	Anh rể
10.9	Nguyễn Thị Hồng Nhung		0	0%	Chị dâu
11	Hoàng Văn Nghiệp	Phó Tổng giám đốc	32.400	0,0014%	
11.1	Hoàng Văn Lưu		0	0%	Bố đẻ
11.2	Hoàng Thị Cây		0	0%	Mẹ đẻ
11.3	Dương Hải Yên		0	0%	Vợ
11.4	Hoàng Nguyên Đức		0	0%	Con đẻ
11.5	Hoàng Hồng Hạnh		0	0%	Con đẻ
11.6	Hoàng Văn Lạc		0	0%	Anh ruột
11.7	Phạm Thị Huyền		0	0%	Chị dâu
11.8	Hoàng Văn Thanh		0	0%	Em ruột
11.9	Trần Thị Hân		0	0%	Em dâu

STT	Họ tên	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.10	Hoàng Văn Tĩnh		0	0%	Em ruột
11.11	Nguyễn Thị Thúy Hòa		0	0%	Em dâu
11.12	Hoàng Văn Tranh		0	0%	Em ruột
11.13	Hoàng Thị Thơm		0	0%	Em dâu
11.14	Hoàng Thị Hiền		0	0%	Em ruột
11.15	Nguyễn Thế Lang		0	0%	Em rể
12	Nguyễn Mạnh Tường	Phó Tổng giám đốc	50.000	0,0021%	
12.1	Nguyễn Đức Hải		0	0%	Bố đẻ
12.2	Bùi Thị Thơm		0	0%	Mẹ đẻ
12.3	Võ Thị Tố Uyên		0	0%	Vợ
12.4	Nguyễn Mạnh Dũng		0	0%	Con đẻ
12.5	Nguyễn Võ Đông Trà		0	0%	Con đẻ
12.6	Nguyễn Thị Bích Nhài		0	0%	Chị ruột
12.7	Nguyễn Thị Thanh Nhạn		0	0%	Chị ruột
12.8	Cao Thị Lệ Hà		0	0%	Chị dâu
12.9	Nguyễn Công Tú		0	0%	Anh rể
13	Phan Đại Thành	Phó Tổng giám đốc	6.100	0,0003%	
13.1	Phan Nhật Đệ		0	0%	Bố đẻ
13.2	Phạm Thị Quyển		0	0%	Mẹ đẻ
13.3	Tô Lan Phương		0	0%	Vợ
13.4	Phan Thành Long		0	0%	Con đẻ
13.5	Phan Phương Trang		0	0%	Con đẻ
13.6	Phan Thị Hồng Hải		0	0%	Chị ruột
13.7	Nguyễn Trường Sơn		0	0%	Anh rể
14	Nguyễn Minh Đạo	Phó Tổng giám đốc	0	0%	
14.1	Nguyễn Đình Đắc		0	0%	Bố đẻ
14.2	Hoàng Thị Vượng		0	0%	Mẹ đẻ
14.3	Phạm Thị Quỳnh Trang		0	0%	Vợ
14.4	Nguyễn Phương Ngọc		0	0%	Con đẻ
14.5	Nguyễn Thanh Mai		0	0%	Con đẻ
14.6	Nguyễn Trường Thắng		0	0%	Em ruột
14.7	Nguyễn Thị Thu Phương		0	0%	Em dâu
15	Hà Thị Minh Nguyệt	Kế toán trưởng	800	0,00003%	
15.1	Hà Học Hợi		0	0%	Bố đẻ
15.2	Đinh Tuyết Nga		0	0%	Mẹ đẻ
15.3	Nguyễn Minh Tuấn		0	0%	Chồng
15.4	Nguyễn Tuấn Minh		0	0%	Con đẻ
15.5	Nguyễn Minh Hiếu		0	0%	Con đẻ
15.6	Hà Việt Hùng		0	0%	Anh ruột
15.7	Hà Thị Tuyết Hoa		0	0%	Chị ruột
15.8	Lê Thị Quỳnh Anh		0	0%	Chị dâu
15.9	Lê Anh Tuấn		0	0%	Anh rể
16	Nguyễn Ngọc Hà	Người được UQ CBTT	26.800	0,0011%	
16.1	Nguyễn Ngọc Giao		0	0%	Bố đẻ

STT	Họ tên	Chức vụ tại Tổng công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.2	Nguyễn Thị Gia		0	0%	Mẹ đẻ
16.3	Lê Thị Yên		2.300	0,0001%	Vợ
16.4	Nguyễn Ngọc Hà Anh		0	0%	Con đẻ
16.5	Nguyễn Minh Quân		0	0%	Con đẻ
16.6	Nguyễn Ngọc Nam		0	0%	Em ruột
16.7	Lê Thị Hằng		0	0%	Em dâu

PHỤ LỤC 4
GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ
NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lý Thị Thu Hương	Người nội bộ	15.700	0,0007%	5.700	0,0002%	Bán cổ phiếu POW